TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 20.6.2023
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU – TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thái
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình
2. Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Dung- Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên toà: Ông Võ Phước Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/5/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2023/QĐST-HNGĐ ngày 30/5/2023 giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Trần Thị T, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ X, phường Y, quận L, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt*

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn M, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ X, phường Y, quận L, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị T và ông Nguyễn M kết hôn vào năm 2009, đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện V, tỉnh Quảng Nam. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại tổ X, phường Y, quận L, thành phố Đà Nẵng. Ông bà chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh nhiều mâu

thuẫn, nguyên nhân do ông M thường xuyên ăn nhậu, say xỉn, kiếm cớ gây chuyện rồi đánh đập bà T. Nay bà T xác định tình cảm vợ chồng không còn, kéo dài cũng không có hạnh phúc, hôn nhân không đạt được mục đích nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông Nguyễn M.

- Về con chung: Bà Trần Thị T xác định bà và ông M có hai người con chung là Nguyễn Trần Khánh B, sinh ngày 02/3/2010 và Nguyễn Trần Khánh D, sinh ngày 24/9/2015. Ly hôn, bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi thành niên và yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi các con mỗi tháng 4.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bà T yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị T xác định bà và ông Nguyễn M không có tài sản chung, không có nợ chung.

** Bị đơn là ông Nguyễn M đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu phát biểu ý kiến:*

Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định. Bị đơn là ông Nguyễn M quá trình tố tụng không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không có ý kiến phản hồi là không tuân thủ quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, có căn cứ xác định mâu thuẫn của vợ chồng giữa bà T và ông M đã trầm trọng, kéo dài nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Về con chung: nguyện vọng được nuôi con của bà T là có căn cứ, phù hợp với Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình nên đề nghị chấp nhận. Về tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn xác định không có, bị đơn không có ý kiến nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng:**

[1] Nguyên đơn là bà Trần Thị T khởi kiện tranh chấp ly hôn đối với bị đơn là ông Nguyễn M có địa chỉ cư trú tại tổ X, phường Y, quận L, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Ông Nguyễn M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Về nội dung vụ án:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị T và ông Nguyễn M tuân thủ đầy đủ các quy định về kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa bà T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ly hôn với ông M, còn ông M không có ý kiến gì.

Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy: Mục đích hôn nhân chỉ có thể đạt được khi cả vợ và chồng cùng có ý thức và trách nhiệm trong việc xây dựng gia đình hạnh phúc, tôn trọng và chăm sóc nhau. Tuy nhiên theo bà T xác định ông M thường ăn nhậu say xỉn, có hành vi đánh đập bà. Trong suốt quá trình Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu giải quyết vụ án, ông M vắng mặt không có lý do, không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của bà T, điều này chứng tỏ ông M không có thiện chí trong việc khắc phục mâu thuẫn vợ chồng, hàn gắn quan hệ hôn nhân. Do đó, nguyện vọng xin được ly hôn của bà T là chính đáng và có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình cần được chấp nhận.

[2] Về yêu cầu nuôi dưỡng con chung của nguyên đơn thì thấy:

Bà Trần Thị T xác định bà và ông M có hai người con chung là Nguyễn Trần Khánh B, sinh ngày 02/3/2010 và Nguyễn Trần Khánh D, sinh ngày 24/9/2015. Ly hôn, bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung cho đến khi thành niên và không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con.

Xét ý kiến của bà T thấy rằng: cháu Khánh B và Khánh D đều là bé gái và đang ở độ tuổi phát triển về T sinh lý, nên cần thiết phải có sự gần gũi, quan T, chăm sóc của người mẹ, do vậy việc tiếp tục giao cả hai cháu cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn phù với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng, tại phiên tòa bà T không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị T xác định không có; ông Nguyễn M không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Trần Thị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 227, Điều 266; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con của bà Trần Thị T đối với ông Nguyễn M.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: xử cho bà Trần Thị T ly hôn với ông Nguyễn M

2. Về con chung: Giao cho bà Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trần Khánh B, sinh ngày 02/3/2010 và Nguyễn Trần Khánh D, sinh ngày 24/9/2015 đến khi thành niên. Ông Nguyễn M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên vẫn có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị T xác định không có; ông Nguyễn M không có ý kiến.

4. Án phí HNGĐ-ST: 300.000đ bà Trần Thị T phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007754 ngày 17/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Bà T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

5. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;
- UBND xã Quế Phong;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

DƯƠNG THỊ THÁI